

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-ST  
Ngày 28-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lưu Thu Giang.

*Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Như.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Lâm;

Ông Hoàng Quang Chuẩn;

Bà Trương Thị Hiền.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Bé Thị Hoa, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:**  
Ông Hoàng Cao Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 406/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Đặng Phú H**, sinh ngày 24 tháng 6 năm 1988 tại xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quây T, sinh năm 1955 và bà Triệu Mùi N, sinh năm 1955; Có vợ là: Triệu Mùi C, sinh năm 1984 và 02 con (*Con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2011*); Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 22-11-2021 bị Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 18-3-2022 bị Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 26-11-2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Phụ H:* Bà Hà Thị H, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng; bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật; có mặt.

- *Bị hại:* Trần Văn T, sinh năm 1980, nơi cư trú: Xóm 6, xã Vạn Thợ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phan Văn T, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 01, thị trấn T, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt không có lý do.

- *Người làm chứng:*

1. NLC 1, sinh năm 1998, nơi cư trú: Xóm N, xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. NLC 2, sinh năm 2000, nơi cư trú: Xóm N, xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3. NLC 3, sinh năm 1960, nơi cư trú: Xóm N, xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Phụ H (*sinh năm 1988, trú tại Xóm N, xã TC, huyện NB, tỉnh Cao Bằng*) là đối tượng nghiện ma túy đã lấy đồ đạc trong nhà mang đi bán nhiều lần để có tiền mua ma túy.

Khoảng 11 giờ ngày 25-11-2021, Đặng Phụ H dùng điện thoại di động gọi cho anh Trần Văn T (*sinh năm 1980, trú tại xóm 6, xã Vạn Thợ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên*) là người thu mua phế liệu, H nói có sắt vụn muốn bán. Anh T đồng ý đến nhà H để mua, nhưng do đang mệt nên anh T chưa đi ngay được. Trong thời gian chờ, H nhiều lần gọi điện giục anh T đến nhanh. Do đã nhiều lần đến nhà H mua sắt vụn nên anh Trần Văn T tự điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, mang biển kiểm soát: 20R1-2950 từ phòng trọ của mình (*tại xóm PĐ, xã PL, huyện B, tỉnh Bắc Kạn*) đến nhà Đặng Phụ H.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Trần Văn T đến sân trước nhà H, dựng xe máy rồi đi vào nhà. Thấy H đang ngồi trước cửa chính và bị chảy máu ở tay nên anh T hỏi H nguyên nhân, H nói bị thương khi đi phát cỏ. Anh T hỏi sắt vụn ở đâu, thì H trả lời để trong nhà. Sau đó, H đi vào trong nhà, anh T vẫn đội mũ bảo hiểm bước theo. Vào đến buồng ngủ (*bên trong có 03 giường*), H cúi người kéo màn của giường ở giữa rồi chỉ tay vào gầm giường nói với T là sắt vụn ở trong bao tải (*miếng bao buộc thắt nút bằng dây*) đang để dưới gầm giường. Thấy vậy,

anh T cúi người, quỳ hai chân xuống đất, nhìn vào trong gầm giường rồi dùng hai tay kéo bao tải ra. Cùng lúc đó Đặng Phụ H đi nhanh vào bếp lấy con dao (*loại dao thái chuối*) đang gài trên cửa bếp. H cầm dao bằng tay phải bước đến gần anh T, lợi dụng lúc anh đang cúi người kéo bao tải, liền vung dao chém mạnh từ trên xuống nhằm vào vùng đầu anh T, trúng vào mũ bảo hiểm làm vỡ mũ, dao trượt trúng vùng cổ, gáy. Bị tấn công bất ngờ, anh T vùng dậy bỏ chạy theo hướng ra cửa bếp, H đuổi theo sau. Khi đến cửa bếp, H vung dao chém một phát trúng vào bả vai trái của anh T. Anh T cố chạy ra đến sân rồi hô “Cướp! Cướp!”. H không đuổi theo nữa mà quay vào ngồi trong nhà. Khoảng 10 phút sau, H đi bộ theo hướng T bỏ chạy, cách nhà khoảng 80 mét thì gặp anh Lý Đào P (*sinh năm 1982*) và NLC 1 (*sinh năm 1998*) là người cùng xóm. H hỏi hai người này có thấy T chạy qua đây không? P và NLC 1 nói thấy một người đàn ông bị thương chảy máu vừa chạy qua một lúc. H quay về nhà, thấy chiếc xe mô tô của anh T đang dựng ở sân, chìa khóa vẫn cắm ở xe nên đã nổ máy, điều khiển chiếc xe đến thị trấn T, huyện NB, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H bán chiếc xe trên cho anh Phan Văn T (*sinh năm 1981, tạm trú tại Tổ 01, thị trấn T, huyện NB*) làm nghề thu mua phế liệu với giá 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Trong quá trình trao đổi mua bán, H nói xe mô tô của người thân, không có giấy tờ nên bán với giá sắt vụn và đưa Căn cước công dân của mình cho anh Phan Văn T chụp lại ảnh bằng điện thoại để tạo lòng tin. Sau khi bán xe, H mua ma túy (*heroine*) với một người đàn ông không quen biết tại thị trấn T hết 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) để sử dụng rồi chạy lên núi gần đó lẩn trốn.

Khoảng 13 giờ ngày 26-11-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Công an huyện NB đã phát hiện, bắt khẩn cấp Đặng Phụ H. Còn anh Trần Văn T sau khi bị H chém và chạy thoát đã gọi điện cho người quen đến đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện NB.

Hồi 17 giờ ngày 25-11-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, tiến hành thu giữ và niêm phong vật chứng gồm:

- Tại mặt sàn vị trí cửa bếp phát hiện một dấu vết màu nâu đỏ, nghi là máu, dạng nhỏ giọt.
- Tại mặt sàn vị trí cạnh thành giường trong buồng ngủ phát hiện 01 dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu, dạng nhỏ giọt.
- Tại lối đi vào buồng ngủ phát hiện dấu vết màu nâu đỏ nghi là máu, dạng nhỏ giọt.

- Tại mặt sàn nhà trong buồng ngủ phát hiện thu giữ 01 bao tải màu trắng, kích thước 65x46cm, bề mặt bao có in họa tiết, có chữ “Phân bón NPK Lâm Thao”. Bên trong bao tải có các viên gạch vỡ và vữa thải xây dựng.

- Trên bao tải phát hiện có một mảnh nhựa vỡ dạng hình bán nguyệt có kích thước 10x2,56cm, mảnh nhựa có một mặt màu trắng, một mặt màu xanh nước biển.

- Tại vị trí sát chân tường hướng Bắc phát hiện một miếng xốp màu trắng dạng hình bán nguyệt, mặt dưới bọc vải màu đen và hai miếng nhựa (*một mảnh nhựa trong suốt đã ngả màu dạng kính chắn gió mũ bảo hiểm có kích thước 13x14cm, một mảnh nhựa vỡ có kích thước 08x01cm*).

- Tại phần mái hiên nối từ mái nhà ra trước hiên nhà, vị trí đặt chuồng gà, dưới tấm bạt màu xanh phát hiện thu giữ 01 con dao bằng kim loại màu đen kích thước dài 58cm, lưỡi dao dài 45cm, bản rộng 07cm, cán dao dài 13cm, lưỡi dao bị cong vênh, trên bề mặt lưỡi dao có bám dính 02 vảy nhựa màu xanh kích thước dài 0,3cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ những dấu vết, vật chứng nêu trên để xác định làm rõ.

Tại Bệnh án ngoại khoa số 19063 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng thể hiện bệnh nhân Trần Văn T nhập viện tại Trung tâm y tế huyện NB, tỉnh Cao Bằng trong tình trạng: Vùng vai trái có vết thương sâu phức tạp, nham nhở, đứt gân cơ, lộ xương, chảy nhiều máu, kích thước 20x08 cm, vùng gáy có vết thương nông kích thước 05 cm đã cầm máu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Phú H về tội Giết người và tội Cướp tài sản theo các Điều 123 và Điều 168 Bộ luật hình sự và trưng cầu giám định thương tích đối với anh Trần Văn T, trưng cầu định giá tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 20R1-2950, trưng cầu giám định ADN đối với dấu vết nghi máu và con dao thu tại hiện trường vụ án.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/21/TgT ngày 04-01-2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Cao Bằng kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Gãy 1/3 ngoài xương đòn trái, không ảnh hưởng đến chức năng: 08%.

+ Vết thương vùng cổ gáy, kích thước trung bình: 04%.

+ Vết thương vùng bả vai trái, kích thước lớn: 03%.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14%.

Tại Bản kết luận giám định số: 8714/C09-TT3, ngày 20-12-2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

1. Các dấu vết nghi máu thu ở vị trí số 02 và số 03 (*dấu vết màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt*) tại hiện trường đều là máu người và là máu của Đặng Phụ H.

2. Trên con dao gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Trần Văn T.

3. Lưu kiểu gen của Trần Văn T và Đặng Phụ H tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 546/KL-HĐĐGTS ngày 22-3-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, mang biển kiểm soát: 20R1-2950 đã qua sử dụng có số máy: 5C63-336795, số khung: RICS5C630AY336735, sản xuất năm 2010, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá là: 4.200.000đ (*Bốn triệu hai trăm nghìn đồng*).

Ngày 20-4-2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ra Cáo trạng số 31/CTr-VKSCB.P2 truy tố bị cáo Đặng Phụ H về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm g, điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Phụ H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và khai: Bản thân H là đối tượng nghiện, sử dụng ma túy từ năm 2015 cho đến khi bị bắt. Ngày 25-11-2021, H gọi điện thoại cho anh Trần Văn T đến nhà mua sắt vụn. Khi thấy T đi xe máy đến trước sân, H nảy sinh ý định cướp tài sản nên đã chủ động đưa anh T vào trong nhà, chỉ vào bao tải dưới gầm giường và nói dối là sắt vụn nhưng thực chất đó chỉ là bao tải đựng gạch, xi măng; mục đích để T tập trung sự chú ý vào bao hàng và không đề phòng. Sau đó, bị cáo xuống bếp lấy dao rồi quay lại chém khi anh T vẫn đang cúi mình. Bị cáo thừa nhận được chém T hai phát, một phát chém mạnh vào vùng đầu nhưng do lúc đó T đội mũ bảo hiểm nên dao trượt xuống vùng sau gáy; phát thứ hai chém vào bả vai trái. Sau khi người bị hại bỏ chạy, H đã mang xe máy của anh T đi bán, lấy tiền mua ma túy về sử dụng rồi chạy trốn. H nhận thức rõ việc dùng dao chém vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể của anh T sẽ dẫn đến chết người; biết rõ việc mang tài sản của anh Trần Văn T đi bán là sai nhưng vì muốn có tiền để mua ma túy về sử dụng nên bị cáo vẫn quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Bị hại Trần Văn T đồng ý với lời nhận tội của bị cáo và thừa nhận diễn biến vụ án xảy ra theo đúng lời khai của Đặng Phụ H. Anh Trần Văn T đề nghị xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc; đề nghị được trả lại xe máy và yêu cầu bị cáo phải bồi thường viện phí, chi phí phẫu thuật - điều trị vết thương, thu nhập bị mất của cá nhân anh và người phục vụ trong 4 ngày điều trị tại tỉnh Cao Bằng và bù đắp về tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 20.000.000đ,00 (hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Đặng Phụ H nhất trí về yêu cầu bồi thường của anh Trần Văn T.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo, đồng thời xem xét đến hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo không biết chữ, sống tại vùng dân tộc thiểu số ít người... Do đó, đề nghị như sau :

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Phụ H phạm tội “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*”.

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm g, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phụ H từ 12 năm đến 13 năm tù về tội “*Giết người*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phụ H từ 4 năm đến 5 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”.

Tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc bị cáo Đặng Phụ H phải chấp hành án theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm các khoản chi phí đi lại, chi phí cho việc điều trị, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do hành vi đã gây ra cho người bị hại theo thỏa thuận giữa hai bên tại phiên tòa.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng, đồ vật đã thu giữ là công cụ phạm tội và đồ vật tạm giữ do không còn giá trị sử dụng; Trả lại tài sản và các giấy tờ cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội; Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động bàn

phím màu đen hiệu NOKIA, tịch thu 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa như sau: Nhất trí với nội dung của bản Cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố Đặng Phụ H về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm g, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình do bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, việc này được ghi nhận trong văn bản đề nghị phê chuẩn và Bản Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; sau khi được giải thích bị cáo đã nhất trí thỏa thuận bồi thường cho người bị hại 20.000.000đ,00 theo như đề nghị của anh Trần Văn T. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Phụ H 9 năm tù về tội Giết người; 3 năm tù về tội Cướp tài sản, tổng hợp cả hai tội là 12 năm tù.

Bị cáo Đặng Phụ H nhất trí với nội dung luận cứ bào chữa của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận.

Anh Trần Văn T nhất trí với ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát và người bào chữa về phân trách nhiệm dân sự; tuy nhiên không nhất trí với người bào chữa về mức hình phạt mà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với Đặng Phụ H như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Tại phần đối đáp, đại diện Viện Kiểm sát không nhất trí về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ là bị cáo ra đầu thú, vì trong hồ sơ không có tài liệu khẳng định vấn đề này.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Đặng Phụ H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Phú H và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Đặng Phú H thừa nhận nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phản ánh đúng thực tế hành vi phạm tội và truy tố bị cáo về tội về tội “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*” là đúng người, đúng tội, không oan.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y - Sở y tế Cao Bằng; Biên bản ghi lời khai; Biên bản hỏi cung; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được quá trình điều tra vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Với mục đích có tiền mua ma túy về sử dụng nên ngày 25-11-2021, tại nhà của mình, Đặng Phú H đã chủ động gọi điện thoại thông báo với anh Trần Văn T về việc bị cáo có sắt vụn để bán. Khi nhìn thấy anh Trần Văn T dựng xe tại sân nhà để giao dịch về việc mua bán sắt vụn, bị cáo liền nảy sinh ý định giết anh T và chiếm đoạt chiếc xe máy anh đang sử dụng. Do vậy, Đặng Phú H đã dùng một con dao có lưỡi sắc, bản rộng 07cm, dài 58cm tấn công anh Trần Văn T với mục đích cướp tài sản. Lần thứ nhất bị cáo bất ngờ chém vào đầu, nhưng trúng chiếc mũ bảo hiểm anh T đang đội trên đầu, nên mũ bị vỡ, làm con dao trượt xuống vùng cổ, gáy. Khi bị tấn công bất ngờ, anh T bỏ chạy nhưng H đuổi theo, tiếp tục chém từ phía sau, trúng vào vai trái của anh. Điều này thể hiện suy nghĩ, sự quyết tâm của bị cáo muốn thực hiện hành vi phạm tội đến cùng, mục đích tước đoạt tính mạng của người bị hại để chiếm đoạt tài sản. Sau khi anh T bỏ chạy, H đã lấy xe chiếc mô tô Yamaha Sirius màu đỏ, đen, biển kiểm soát 20R1-2950 của T bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Anh Trần Văn T sau khi bị H chém và chạy thoát đã đưa đi bệnh viện cấp cứu, điều trị. Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 184/21/TgT ngày 04/01/2022 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Cao Bằng kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là : 14%.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tuy không biết chữ, nhưng qua sự hiểu biết về xã hội, nhận thức từ thực tế cuộc sống, bị cáo buộc phải nhận thức được rõ hành vi



của mình gây nguy hiểm, có thể tước bỏ tính mạng, quyền sống của người khác và bị pháp luật nghiêm cấm.

Hành vi của bị cáo Đặng Phú H đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người*” thuộc trường hợp “*Giết người để thực hiện hoặc che giấu tội phạm khác*”; “*Có tính chất côn đồ*” được quy định tại điểm g, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự và tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng. H nhận thức rõ việc dùng dao chém vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể sẽ dẫn đến chết người nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Giữa bị cáo và bị hại không hề có xích mích, mâu thuẫn; hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội dứt khoát, quyết liệt, nhanh chóng, mong muốn hậu quả chết người xảy ra để chiếm đoạt tài sản. Việc anh T không chết là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo là vô cùng nguy hiểm, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự của địa phương.

Do hậu quả chết người chưa xảy ra, nên bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, do đó cần áp dụng quy định tại Điều 15, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để quyết định mức hình phạt tương xứng, nhưng vẫn đảm bảo vận dụng đúng chính sách khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định cần thiết phải buộc bị cáo cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục, thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật nhà nước ta đối với kẻ phạm tội; đồng thời phục vụ công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Xét thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh, hình phạt, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của Đặng Phú H, tuy nhiên cần xem xét đến hoàn cảnh xã hội và trình độ văn hóa của bị cáo để quyết định mức hình phạt thỏa đáng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về hình phạt là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử cần cân nhắc xem xét khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, xét thấy không có đủ căn cứ để chứng minh bị cáo ra đầu thú, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng tình tiết giảm nhẹ này khi lượng hình đối với bị cáo.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về nhân thân:*

Bị cáo chưa có tiền án; có một tiền sự (ngày 22-11-2021 bị Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy);

Bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm; trong thời gian đang bị tạm giam đã tự nguyện khai ra hành vi trộm cắp tài sản trước đó, ngày 18-3-2022 bị Công an huyện NB, tỉnh Cao Bằng quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Do Quyết định này ban hành sau thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần coi là có nhân thân xấu.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 6 Điều 168 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp hay công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Phú H đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác nên cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm các khoản chi phí đi lại, chi phí cho việc điều trị, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần do tội phạm gây ra và các khoản khác theo quy định của pháp luật. Tại Đơn đề nghị viết ngày 28/5/2022, anh Trần Văn T yêu cầu được bồi thường Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng chi phí điều trị vết thương tại Trung tâm Y tế huyện NB, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng và Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Nguyên là 15.700.000đ,00 ( *mười lăm triệu bảy trăm ngàn đồng*). Tại phiên tòa hôm nay, anh đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường khoản mất thu nhập của anh và người phục vụ trong thời gian phẫu thuật tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Cao Bằng và Bù đắp về tổn thất tinh thần là 34.000.000đ,00. Tổng cộng các khoản là 49.700.000đ,00. Tuy nhiên, sau khi được người bào chữa giải thích, anh Trần Văn T chấp nhận đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho mình tổng chi phí là 20.000.000đ,00, bị cáo nhất trí bồi thường. Xét thấy thỏa thuận này là đúng quy định của pháp luật, nên cần được chấp nhận.

Đối với bồi thường thiệt hại của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, do anh Phan Văn T không đề nghị cụ thể trong quá trình điều tra và cũng không có mặt tại phiên tòa, nên vậy Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Do đó, bị cáo phải trả cho anh Phan Văn T 1.100.000đ, tiền bán xe máy vì giao dịch mua bán của anh Phan Văn T là ngay tình. Ngoài ra, anh Thiện còn được trả lại 100.000đ,00 là số tiền bán xe còn lại, đã được thu giữ khi bắt khẩn cấp Đặng Phú H.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bằng kim loại màu đen dài 58cm do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; 01 mũ bảo hiểm màu xanh, 01 bao tải màu trắng bên trong đựng gạch, xi măng do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động bàn phím màu đen hiệu NOKIA do bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- Trả lại cho anh Phan Văn T 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000đ là tiền do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị hại Trần Văn T các giấy tờ, tài sản gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, mang biển kiểm soát: 20R1-2950; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Văn Hiếu; 01 chìa khóa xe mô tô; 01 ví da màu nâu; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn T do không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Phú H: 01 căn cước công dân mang tên Đặng Phú H do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Phú H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đặng Phú H, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được ma túy nên không có căn cứ để xử lý. Đối với người đàn ông bán heroine cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nhân thân, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng vụ án.

Đối với Phan Văn T là người mua xe mô tô, tuy nhiên Thiện không biết nguồn gốc xe do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Đặng Phú H** phạm tội “*Giết người*” và tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ điểm g, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đặng Phụ H 9 (*chín*) năm tù về tội “**Giết người**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Đặng Phụ H 3 (*ba*) năm tù về tội “**Cướp tài sản**”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt cả hai tội buộc bị cáo Đặng Phụ H phải chấp hành án là 12 (*mười hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26-11-2021.

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Các Điều Điều 584, 585, 586, 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận thỏa thuận tại phiên tòa giữa bị cáo và người bị hại.

Buộc bị cáo Đặng Phụ H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Trần Văn T, sinh năm 1980, nơi cư trú: Xóm 6 - xã Vạn Thọ- huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên chi phí đi lại, các khoản tiền điều trị vết thương, thu nhập bị mất và bù đắp tổn thất về tinh thần là 20.000.000đ,00 (*hai mươi triệu đồng*).

Buộc bị cáo Đặng Phụ H phải trả lại cho anh Phan Văn T, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 01, thị trấn T, huyện NB, tỉnh Cao Bằng: 1.100.000đ,00 (*một triệu một trăm ngàn đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

## **3. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử:

*Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) mũ bảo hiểm xe máy màu xanh, phía sau mũ có chữ “SAMSUNG”, phía dưới mũ đã bị vỡ.

- 01 (một) vỏ bao tải màu trắng bên trong có đựng gạch và xi măng.

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 58cm được đựng trong 01 túi niêm phong theo quy định. Xung Quanh có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

*Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước:* 01 (một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu đen dạng bán phím. Máy đã cũ, bật không lên nguồn, không kiểm tra chi tiết bên trong.

*Trả lại cho bị hại Trần Văn T, nơi cư trú:* Xóm 6 - xã Vạn Thọ- huyện Đại Từ - tỉnh Thái Nguyên:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen. Xe gắn biển kiểm soát: 20R1-2950. Tình trạng xe đã qua sử dụng, phần vỏ nhựa của xe có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ. Số khung: RICS5C630AY336753. Số máy: 5C63-336795.

Qua kiểm tra số khung, số máy thực tế của xe trùng khớp với Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 20/5/2022.

- 01 (một) Giấy đăng ký xe máy mang tên Trần Văn H.

- 01 (một) chìa khóa xe máy.

- 01 (một) ví da màu nâu đã cũ.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn T.

*Trả lại cho người có quyền lợi liên quan Phan Văn T, nơi cư trú:* Tổ 01, thị trấn T, huyện NB, tỉnh Cao Bằng: 01 (một) tờ tiền Việt Nam Polime mệnh giá 100.000,đ có số seri: SP 18258553.

*Trả lại cho bị cáo Đặng Phụ H:* 01 (một) Căn cước công dân mang tên Đặng Phụ H.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 80 ngày 24-5-2022.

#### **4. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Phụ H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000,0đ (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.055.000đ,00. Tổng cộng hai khoản án phí bị cáo phải chịu là 1.255.000đ,00 (*một triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) vào ngân sách Nhà nước.

#### **5. Về quyền kháng cáo:**

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại; vắng mặt người có quyền lợi liên quan.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- CQCSĐT Công an tỉnh CB (PC02);
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng.
- Phòng HS Công an tỉnh CB (PC06);
- Phòng KTNV&THA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp CB;
- Trại giam CA tỉnh CB;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người CQL&NVLQ;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Thu Giang**

**THẨM PHÁN  
THAM GIA PHIÊN TÒA**

**THẨM PHÁN -  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Như**

**Lưu Thu Giang**

## **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Hoàng Thị Lâm**

**Hoàng Quang Chuẩn**

**Trương Thị Hiền**

